

Ngày 12/07/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
PLX: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 33,24%

PLX - CTCP Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam - Ngày 20/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 21/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 33,24%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/8/2017.

GLT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 28%

GLT - CTCP Kỹ thuật Điện Toàn Cầu - Ngày 31/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt cuối năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 1/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 28%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/8/2017.

PTL: Thành viên HĐQT đăng ký mua 5 triệu cp

PTL - CTCP Đầu tư hạ tầng và Đô thị Dầu khí - Ông Đinh Việt Thanh, Thành viên HĐQT đăng ký mua vào 5 triệu cổ phiếu PTL từ ngày 13/7 đến 12/8 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

NVT: Tổng giám đốc đăng ký bán 1,9 triệu cp

NVT - CTCP Bất động sản du lịch Ninh Vân Bay - Ông Hoàng Anh Dũng, Tổng giám đốc đăng ký bán ra 1,9 triệu cổ phiếu NVT từ ngày 14/7 đến 12/8 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Dũng sẽ giảm sở hữu tại NVT xuống chỉ còn hơn 48.000 cổ phiếu.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 0.55	21,409.07
	Nasdaq	↑ 16.91	6,193.31
	S&P 500	↓ -1.90	2,425.53
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -40.27	7,329.76
	DAX	↓ -8.90	12,437.02
	CAC 40	↓ -25.04	5,140.60
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -78.87	20,116.61
	Hang Seng	↑ 377.58	25,877.64
	Shanghai	↓ -9.45	3,203.18

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 12/07/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Thị trường bất động sản Hà Nội: Nhiều phân khúc tăng trưởng đột biến

Theo Báo cáo thị trường bất động sản của Savills, trong quý II/2017, thị trường Hà Nội đón nhận thêm 6.850 căn, tổng nguồn cung sơ cấp đạt 24.550 căn, tăng 2% theo quý và 42% theo năm. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/7/12/756922/thi-truong-bat-dong-san-ha-noi-nhieu-phan-kuhc-tang-truong-dot-bien.aspx>

Gần 50.000 căn hộ sắp 'dội bom' TP HCM 1,5 năm tới

Savills Việt Nam vừa công bố báo cáo thị trường căn hộ TP HCM quý II/2017 với điểm nhấn là nguồn cung "khủng" vẫn tiếp tục tăng lên. Đơn vị này dự báo trong 1,5 năm tới, nguồn cung mới của nhà chung cư có thể tiệm cận ngưỡng 50.000 căn. Trong rổ hàng hóa sắp được tung ra thị trường 18 tháng tới có 46% nguồn cung thuộc phân khúc hạng C, tức chung cư giá rẻ. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/7/12/757001/gan-50-000-can-ho-sap-doi-bom-tp-hcm-1-5-nam-toi.aspx>

Ngày 12/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.448 đồng/USD, giảm nhẹ 1 đồng so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm ngày 12/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.448 đồng, giảm nhẹ 1 đồng so với sáng qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.121 đồng và tỷ giá sàn là 21.775 đồng. Trong khi đó, giá USD tại các ngân hàng thương mại lại được điều chỉnh giảm. Cụ thể, Vietcombank hiện đang mua bán USD ở mức 22.695-22.765 đồng, giảm 20 đồng chiều mua vào so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 12/07: Giá vàng SJC ở mức 36,10 - 36,32 triệu đồng/lượng

Lúc 9h05 sáng nay (12/7), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC tiếp tục tăng nhẹ 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua, lên mức 36,1-36,32 triệu đồng/lượng. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên Kitco đang được niêm yết ở mức 1.218,1 USD, tăng 4 USD, tương đương 0,33% so với giá khảo sát sáng qua. Hiện khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới đang là 2,7 triệu đồng/lượng, thu hẹp 120 nghìn đồng so với sáng qua.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 11/07: Chỉ số Dow Jones tăng 0.55 điểm, lên 21,409.07 điểm

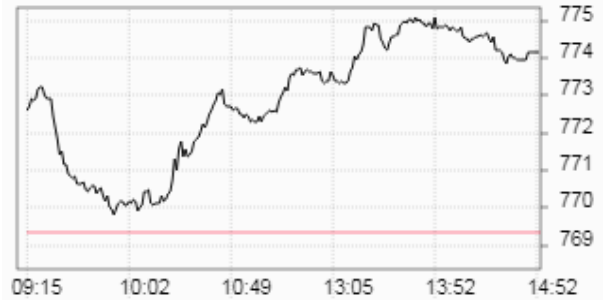
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones nhích 0.55 điểm lên 21,409.07 điểm, Nasdaq Composite cộng 16.91 điểm (tương đương 0.27%) lên 6,193.31 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 hạ 1.9 điểm (tương đương 0.08%) xuống 2,425.53 điểm. Số cổ phiếu tăng vượt số cổ phiếu giảm trên sàn New York theo tỷ lệ 1.10:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này cũng là 1.10:1.

Ngày 11/07: Dầu thô tăng 1.4%, lên 45.04 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 8 trên sàn Nymex tiến 64 xu (tương đương 1.4%) lên 45.04 USD/thùng. Đây cũng là phiên tăng mạnh nhất cả về phương diện phần trăm lẫn USD kể từ ngày 03/07/2017, dữ liệu từ FactSet cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 trên sàn Luân Đôn cộng 64 xu (tương đương 1.4%) lên 47.52 USD/thùng.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

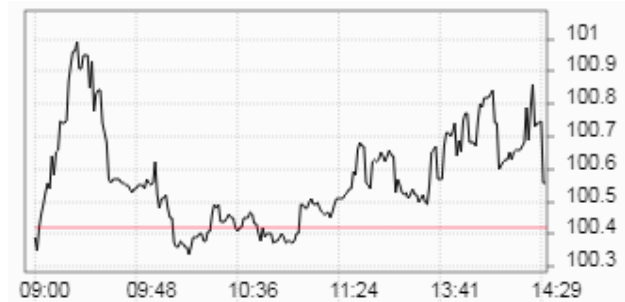
Thay đổi (điểm)	↑	+4,81/+0,63%
Giá trị (điểm)	↑	774.17
Khối lượng (cp)		176,533,243
Giá trị (tỷ đồng)		3,519.90
Số cp tăng giá	↑	172
Số cp giảm giá	↓	103
Số cp đứng giá	→	62

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
QBS	9.6	9.6	9.6	9.5	512,600	↑ 7.0%
SMA	9	9.2	9.2	8.8	50,670	↑ 7.0%
HID	4.6	4.8	4.8	4.6	958,450	↑ 7.0%
HAI	6.4	6.4	6.4	6.3	3,294,990	↑ 6.9%
RDP	20.7	21.7	21.7	20.6	247,390	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,14/+0,14%
Giá trị (điểm)	↑	100.56
Khối lượng (cp)		55,618,100
Giá trị (tỷ đồng)		615.68
Số cp tăng giá	↑	108
Số cp giảm giá	↓	75
Số cp đứng giá	→	190

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SDN	30.1	33	33	30.1	1,805	↑ 10.0%
PIC	17.6	17.6	17.6	17.6	100	↑ 10.0%
AME	4.2	4.5	4.5	4.2	2,100	↑ 9.8%
DST	31.5	33.9	33.9	31.5	4,983,250	↑ 9.7%
HAT	33.1	36.2	36.2	33	9,700	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	14,158,330	1,184,200
BÁN	11,535,440	2,152,347
MUA - BÁN	2,622,890	-968,147

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 12/07, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 87,92 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 93,34 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 5,42 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 12/07/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 11/07/2017): 1,894,267.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 11/07/2017): 769.36 điểm

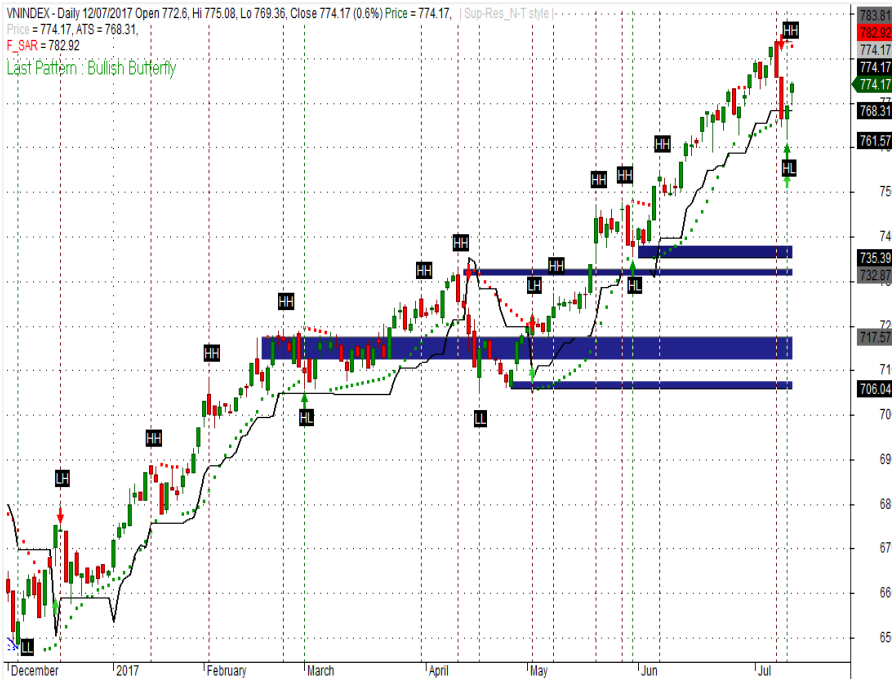
Cập nhật ngày 12/07/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.7%	1,451,453,429	153	155.4	2.4	1.6%	541,660	1.42
VCB	7.3%	3,597,768,575	38.3	38	-0.3	-0.8%	1,299,690	-0.44
SAB	7.1%	641,281,186	210.5	210.2	-0.3	-0.1%	9,580	-0.08
GAS	6.1%	1,913,950,000	60.1	62.5	2.4	4.0%	1,483,860	1.86
VIC	5.9%	2,637,707,954	42.1	42.6	0.5	1.2%	459,760	0.54
PLX	4.7%	1,293,878,081	68.8	68.8	0.0	0.0%	905,250	0.00
CTG	3.9%	3,723,404,556	19.6	19.5	-0.1	-0.5%	682,010	-0.15
BID	3.6%	3,418,715,334	19.7	19.3	-0.4	-2.0%	2,218,530	-0.56
MSN	2.5%	1,147,496,374	41.65	41.45	-0.2	-0.5%	305,600	-0.09
HPG	2.2%	1,264,255,417	32.9	33	0.1	0.3%	3,529,680	0.05
BVH	2.1%	680,471,434	58.6	59.3	0.7	1.2%	576,740	0.19
NVL	2.1%	589,369,234	67.4	67.4	0.0	0.0%	2,234,130	0.00
VJC	2.0%	300,000,000	125.4	125.9	0.5	0.4%	329,150	0.06
MBB	1.9%	1,712,740,909	21.2	21.3	0.1	0.5%	1,480,640	0.07
ROS	1.9%	430,000,000	84	84.5	0.5	0.6%	2,216,020	0.09
FPT	1.2%	461,723,054	47.6	47.95	0.4	0.7%	758,630	0.07
STB	1.0%	1,485,215,716	12.6	12.6	0.0	0.0%	1,922,680	0.00
BHN	0.9%	231,800,000	76	76.5	0.5	0.7%	2,860	0.05
CTD	0.9%	77,050,000	213.5	213	-0.5	-0.2%	22,850	-0.02
EIB	0.8%	1,235,522,904	12.7	13	0.3	2.4%	329,100	0.15

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

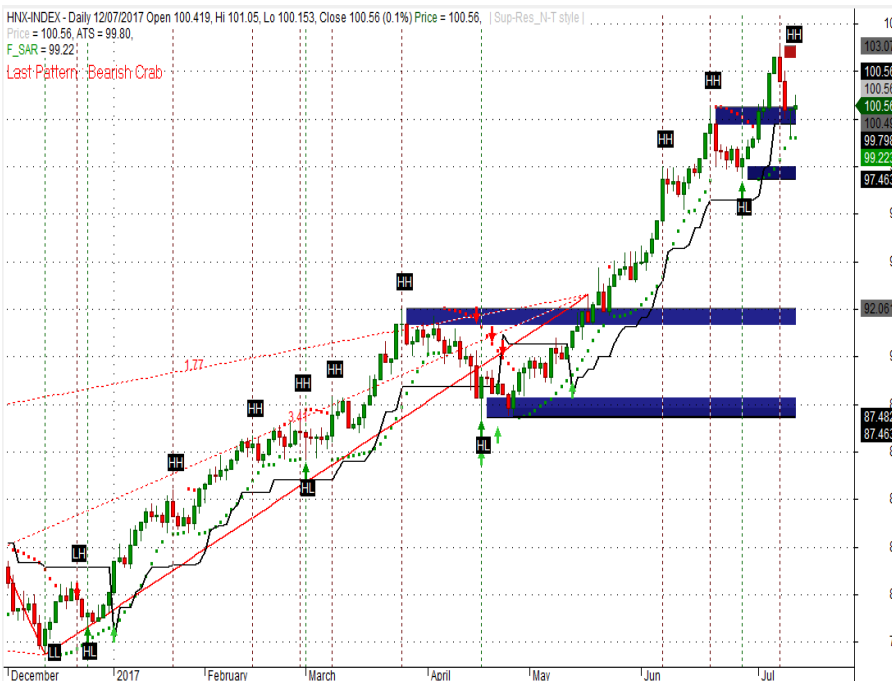
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



90% cash | 10% stocks
 Vùng mua: 760 - 765 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 770 - 775

HNX-INDEX



50% cash | 50% stocks
 Vùng mua: 100.0 - 101.0 | Vùng chốt lời ngắn hạn: 102.0 - 103.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 770 - 775 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 760 - 765 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 760. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 750 - 755 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 770 - 775 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 780 - 785 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓	ROC	↓
MA	↔	RSI	↔
MACD	↑	Stochastic	↓
PSAR	↓	%R	↔
Aroon	↓	MFI	↓

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 100.0 - 101.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 100.0 - 101.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 100.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 98.0 - 99.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 102.0 - 103.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 104.0 - 105.0 điểm.

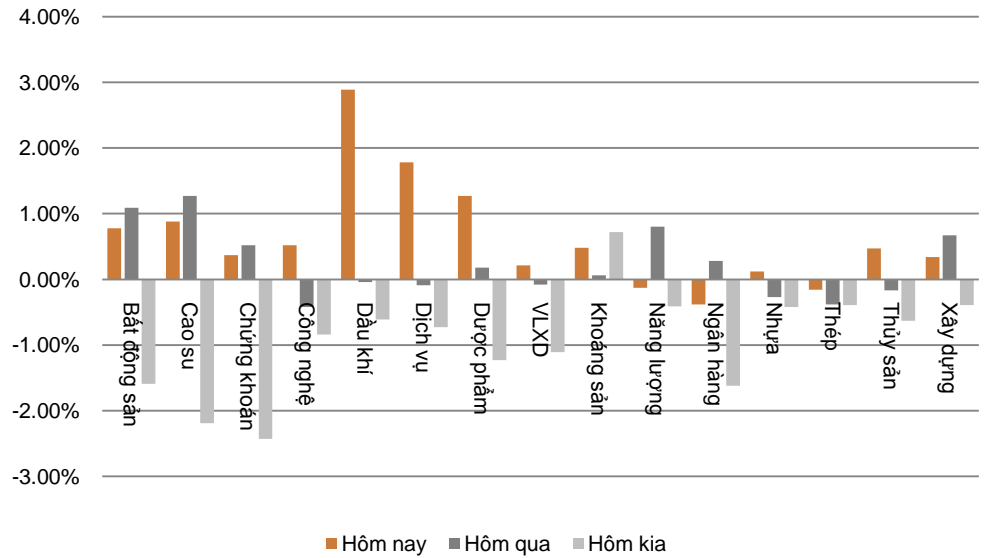
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↔	ROC	↓
MA	↑	RSI	↔
MACD	↑	Stochastic	↑
PSAR	↑	%R	↓
Aroon	↑	MFI	↓

Ngày 12/07/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.78%
Cao su	↑ 0.88%
Chứng khoán	↑ 0.37%
Công nghệ	↑ 0.52%
Dầu khí	↑ 2.89%
Dịch vụ	↑ 1.78%
Dược phẩm	↑ 1.27%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.21%
Khoáng sản	↑ 0.48%
Năng lượng	↓ -0.13%
Ngân hàng	↓ -0.38%
Nhựa	↑ 0.12%
Thép	↓ -0.16%
Thủy sản	↑ 0.47%
Xây dựng	↑ 0.34%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	GAS	60.1	62.5	↑ 2.4	↑ 4.0%	1,483,860
	PVI	35.8	35.7	↓ -0.1	↓ -0.3%	419,810
	PVS	17.6	17.5	↓ -0.1	↓ -0.6%	966,440
	PVD	13.5	13.65	↑ 0.2	↑ 1.1%	1,896,400
	PVT	15	15	→ 0.0	→ 0.0%	403,260
Dịch vụ	VEF	49.6	51.5	↑ 1.9	↑ 3.8%	8,600
	PAN	40.5	40.5	→ 0.0	→ 0.0%	3,770
	SKG	48	47.35	↓ -0.7	↓ -1.4%	94,300
	OCH	7.1	7.5	↑ 0.4	↑ 5.6%	100
Dược phẩm	HAX	48.3	48.1	↓ -0.2	↓ -0.4%	134,160
	DHG	113	115	↑ 2.0	↑ 1.8%	255,920
	DMC	136	138	↑ 2.0	↑ 1.5%	7,600
	TRA	123	122	↓ -1.0	↓ -0.8%	10,100
	IMP	64.5	64.9	↑ 0.4	↑ 0.6%	5,350
	DGC	31.5	31.9	↑ 0.4	↑ 1.3%	19,900
	DGL	31.5	32.9	↑ 1.4	↑ 4.4%	6,100

Cập nhật ngày 12/07/2017

Ngày 12/07/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 12/07/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	45.7516 ↑	1.75% ↑	1.39% ↓	-1.51% ↑	2.25%	12/07/2017
Brent	48.3353 ↑	1.56% ↑	1.13% ↓	-0.80% ↑	4.48%	12/07/2017
Natural gas	3.0283 ↓	-0.56% ↑	6.65% ↑	2.12% ↑	10.67%	12/07/2017
Gasoline	1.5306 ↑	0.86% ↑	1.89% ↑	2.08% ↑	11.05%	12/07/2017
Heating oil	1.4876 ↑	0.77% ↑	0.62% ↑	4.36% ↑	1.67%	12/07/2017
Ethanol	1.5648 ↑	0.06% ↑	3.56% ↓	-0.08% ↓	-1.83%	12/07/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1221.3234 ↑	0.15% ↓	-0.40% ↓	-3.46% ↓	-9.01%	12/07/2017
Silver	15.8318 ↑	0.55% ↓	-1.36% ↓	-6.10% ↓	-22.14%	12/07/2017
Platinum	902.5 ↑	0.17% ↓	-0.82% ↓	-3.99% ↓	-16.90%	12/07/2017
Palladium	853 ↑	0.35% →	0.00% ↓	-4.75% ↑	36.59%	12/07/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,524.00 →	0.00% ↑	1.13% ↑	3.53% ↑	15.45%	12/07/2017
Lumber	369.1 ↓	-5.07% ↑	1.18% ↓	-0.30% ↑	16.58%	12/07/2017
Soybeans	1017.3479 ↓	-0.63% ↑	4.20% ↑	9.09% ↓	-9.82%	12/07/2017
Wheat	529.1432 ↓	-0.54% ↓	-1.78% ↑	19.02% ↑	23.31%	12/07/2017
Cotton	67.9 ↓	-0.37% ↑	2.23% ↓	-9.62% ↓	-4.55%	12/07/2017
Rice	11.7593 ↓	-2.73% ↓	-1.22% ↑	4.06% ↑	13.07%	12/07/2017
Palm Oil	2680 ↓	-0.26% ↑	0.37% ↑	1.17% ↑	16.62%	12/07/2017
Cheese	1.558 ↑	0.32% ↓	-0.38% ↓	-3.77% ↓	-5.00%	12/07/2017
Milk	15.68 ↑	0.19% →	0.00% ↓	-3.86% ↑	2.89%	12/07/2017
Oat	275.9277 ↑	13.33% ↑	10.19% ↑	21.72% ↑	28.97%	12/07/2017
Coffee	126.3 ↓	-0.51% ↓	-1.06% ↓	-1.02% ↓	-13.46%	12/07/2017
Canola	523.2 ↓	-9.67% ↓	-7.76% ↑	2.35% ↑	9.09%	12/07/2017
Rubber	199.6 ↑	1.37% ↑	1.27% ↑	6.45% ↑	32.80%	12/07/2017
Sugar	13.49 ↑	0.37% ↓	-1.68% ↓	-3.78% ↓	-31.59%	12/07/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	115.25 →	0.00% ↑	1.17% ↓	-9.90% ↑	3.07%	12/07/2017
Iron Ore 62% fe	63.11 ↑	1.61% ↓	-2.91% ↑	15.23% ↑	15.73%	12/07/2017
Cobalt	58250 →	0.00% ↓	-1.69% ↑	3.56% ↑	135.35%	12/07/2017
Lead	2284.5 ↑	1.04% ↓	-0.57% ↑	13.40% ↑	26.95%	12/07/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 12/07/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	13.8	24.1	↑ 78.5%	↑ 2.2%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	98.3	113.5	↑ 19.7%	↑ 3.7%	05/05/2017	Cổ tức 8%
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.1	30.2	↑ 20.8%	↑ 4.4%	01/06/2017	
* SHB	Mua	Mở	7.4	7.4	10.0	↑ 35.1%	→ 0.0%	01/06/2017	
* NDN	Mua	Mở	8.7	8.8	12.0	↑ 37.9%	↑ 1.1%	12/07/2017	
Trung bình:							↑ 2.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 22/06/2017)

Ngày 12/07/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 12/07/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 12/07/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 12/07/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	12/07/2017	SCS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 46,187,200 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	12/07/2017	NTP	HNX	Giao dịch bổ sung - 14,872,995 CP	66	0 (0%)
12/07/2017	13/07/2017	27/07/2017	PJS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	13.6	0 (0%)
n/a	n/a	#REF!	DHT	HNX	Giao dịch bổ sung - 6,281,089 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	12/07/2017	TV2	HNX	Giao dịch bổ sung - 764,706 CP	173	0 (0%)
n/a	n/a	12/07/2017	VFG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 5,484,753 CP	53	0 (0%)
n/a	12/07/2017	13/07/2017	TIS	UPCoM	Hủy niêm yết cổ phiếu	0.4 (3.64%)	0.4 (3.64%)
12/07/2017	13/07/2017	28/07/2017	VAF	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	13	-0.7 (-5.11%)
n/a	n/a	12/07/2017	AAA	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 1,700,000 CP	33.7	-0.1 (-0.3%)
12/07/2017	13/07/2017	27/07/2017	ABC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 19,500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	13/07/2017	14/07/2017	NHN	UPCoM	Hủy niêm yết cổ phiếu	n/a	n/a
n/a	n/a	13/07/2017	CTB	HNX	Giao dịch bổ sung - 3,350,000 CP	26	-2 (-7.14%)
13/07/2017	14/07/2017	07/08/2017	MEC	HNX	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
13/07/2017	14/07/2017	03/08/2017	D11	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 400 đồng/CP	13	0 (0%)
13/07/2017	14/07/2017	20/08/2017	UDC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	4.4	0.07 (1.62%)
13/07/2017	14/07/2017	n/a	TLG	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:03	132.5	-1.5 (-1.12%)
13/07/2017	14/07/2017	n/a	TLG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
13/07/2017	14/07/2017	02/08/2017	TLG	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	132.5	0 (0%)
13/07/2017	14/07/2017	n/a	TLH	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10%	13.05	0.15 (1.16%)
13/07/2017	14/07/2017	26/07/2017	NAG	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	6.9	-0.1 (-1.43%)
n/a	n/a	13/07/2017	ACS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,000,000 CP	n/a	n/a
13/07/2017	14/07/2017	02/08/2017	DMC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	130.5	0.5 (0.38%)

Cập nhật ngày 12/07/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.